TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số:222/2022/HS-ST Ngày: 25 - 11 -2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Mai

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 278/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/- Trần Vũ L, sinh năm: 1983, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số A đường Vũ T, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số B đường số A, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí minh; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1958 và bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1961; Chưa có vợ; tiền sự: Ngày 10/4/2020 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; Tiền án: Không; Nhân thân: - Ngày 14/10/2010 UBND quận Bình Thạnh đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng; Ngày 31/12/2003 Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 22 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản", thời gian thử thách 30 tháng; Ngày 13/12/2007 Tòa án nhân dân quận Tân

Bình xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp, tài sản";Tạm giữ, tạm giam: 15/7/2022. (Có mặt).

2/- Võ Ngọc Huỳnh T1, sinh năm: 1982, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số X đường Huỳnh Đình H, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc:Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hữu T2, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị Ngọc Á (đã chết); Có vợ Trương Thị Cẩm L, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2007; tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 11/6/2015 Tòa án nhân dân Quận 4 ra quyết định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 3 tháng; Ngày 29/6/2018 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 03 năm tù về tội "cướp giật tài sản" (bản án số 92/2018/HSST); Tạm giữ, tạm giam: 15/7/2022. (Có mặt).

- *Bị hại:*

1/- Ông Ngô Văn T3, sinh năm 1984; Địa chỉ: số N đường Dương Quảng H, Phường M, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.(Vắng mặt);2/- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1992; Địa chỉ: số N đường Dương Quảng H, Phường M, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.(Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Võ Hữu T2, sinh năm 1959; Địa chỉ: số X đường Huỳnh Đình H, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/7/2022, Trần Vũ L gặp Võ Ngọc Huỳnh T1 tại trước cổng Bệnh viện Nhân dân Gia Định thuộc quận Bình Thạnh. Khi gặp nhau L rủ T1 cùng nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì T1 đồng ý. Xuất phát đi, T1 điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Future BKS: 55S1 – 175.50 của T1 chở L dạo trên nhiều tuyến đường từ địa bàn quận Bình Thạnh sang quận Gò Vấp để tìm nhà dân có tài sản sơ hở cùng nhau chiếm đoạt. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, khi chạy xe vào khu dân cư gần đường Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp thì L phát hiện thấy 02 điện thoại di động xếp chồng lên nhau đặt tại bậc thềm trước cửa nhà số: N Dương Quảng H, phường M, quận Gò Vấp do gia đình anh Ngô Văn T3 và chị Nguyễn Thị B thuê ở. L chỉ cho T1 thấy rồi nói với T1 dừng xe lại cách nhà trên khoảng 02 mét và T1 đứng cảnh giới cho L xuống xe đi bộ đến dùng tay phải lấy trộm được 02 điện thoại di động trên giấu vào túi quần

phía trước bên phải rồi cùng T1 chạy xe tẩu thoát. Khi đi đến ngã tư Phan Văn Trị và Phạm Văn Đồng thì cả hai dừng lại kiểm tra 02 chiếc điện thoại di động vừa lấy trộm được của gia đình anh T3. Tại đây, L đưa chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A52 cho T1 giấu vào túi quần còn L cất giấu chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy A50s màu xanh Ngọc. Sau đó, L cầm lái xe gắn máy chở T đến trước địa chỉ B Chu Văn An, phường D, quận Bình Thạnh thì bị Tổ tuần tra 363 Công an quận Bình Thạnh phát hiện kiểm tra. Công an quận Bình Thạnh phối hợp Công an phường 5, quận Gò Vấp dẫn L và T1 đi xác định địa điểm gây án, xác định hiện trường và mời anh Ngô Văn T3, chị Nguyễn Thị B về trụ sở Công an phường 26, quận Bình Thạnh để xác minh, làm rõ. Công an phường 5, quận Gò Vấp lập hồ sơ tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của anh Ngô Văn T3 và chị Nguyễn Thị B chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Công an quận Gò Vấp Trần Vũ L và Võ Ngọc Huỳnh T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A50S màu xanh Ngọc có số Imei 1: 352049111711728; Số imei 2: 352050111711726. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho chị Nguyễn Thị B.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A52 5G màu đen có số Imei 1: 351022370356197; Số imei 2: 351693300356190. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho anh Ngô Văn T3.

Tại kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐGTS ngày 20/07/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự cấp quận - UBND quận Gò Vấp kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50s, số imei 352049111711728 &352050111711726 đã qua sử dụng vào ngày 14/07/2022 là 1.716.667 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu sam sung Galaxy A52 5G, số imei 351022370356197&351693300356190 đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình ngày 14/07/2022 là 1.866.667 đồng. Tổng cộng là 3.583.334 đồng.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Future BKS: 55S1-175.50; Số máy: JC35E-3260609; Số khung: RLHJC3503AY629860. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Võ Hữu T2 là chủ sở hữu. Võ Ngọc Huỳnh T1 khai xe máy trên T2 mượn của ông T2 (cha ruột) để đi công việc, ông T2 không biết T1 sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Ông Võ Hữu T2 khai có cho T mượn xe máy trên để đi lại. Ông không biết T1 sử dụng xe máy để đi trộm cắp tài sản. Ông T2 có yêu cầu xin nhận lại chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Võ Hữu T2.

Tại bản cáo trạng số 211/CTr-VKS, ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trần Vũ L và Võ Ngọc Huỳnh T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015

được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng khỏan 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Vũ L từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Huỳnh T1 từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

Miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập cùng cộng đồng xã hội để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trần Vũ L và Võ Ngọc Huỳnh T1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Vũ L và Võ Ngọc Huỳnh T1 đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác

được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh, đối với cả 02 bị cáo xét nhân thân xấu đều đã có tiền án về tội "trộm cắp tài sản", "Cướp tài sản" (đã được xóa án) và từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, nên cần xem xét xử lý nghiêm nhằm có tác dụng giáo dục răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo L với vai trò chủ động đề xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu mức án cao hơn bị cáo T1.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại: ông Ngô Văn T3 và Nguyễn Thị B vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản bị mất là 02 chiếc điện thoại hiện không còn thắc mắc khiếu nại gì và đề nghị Tòa xét xử theo pháp luật đối với hành vi của các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A50S màu xanh Ngọc và 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A52 5G màu đen Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Ngô Văn T3 và bà Nguyễn Thị B, Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future BKS: 55S1-175.50;. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Võ Hữu T2 là chủ sở hữu. Võ Ngọc Huỳnh T1 khai xe máy trên T1 mượn của ông T2 (cha ruột) để đi công việc, ông T2 không biết T1 sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Ông T2 có yêu cầu xin nhận lại chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Võ Hữu T2. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án

nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

[8] Về án phí các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Vũ L và Võ Ngọc Huỳnh T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khỏan 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/7/2022.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Huỳnh T1 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/7/2022.

Áp dụng khỏan 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: - TAND TP. HCM; - Viện kiểm sát Q. Gò Vấp; - Thi hành án Q. Gò Vấp; - Công an Q. Gò Vấp; - Bị cáo; - Bị hại. - Người CQLNVLQ - Lưu: HS, VP.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa** **Lê Hoàng Ngọc Hải**

PAGE

PAGE

PAGE 5